|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ**

**Tình hình triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trong lĩnh vực quản lý của Bộ Tư pháp và một số nội dung cần lưu ý trong thời gian tới**

 *(Tài liệu phục vụ Hội nghị sơ kết công tác tư pháp 06 tháng đầu năm*

*và triển khai công tác 06 tháng cuối năm 2023)*

Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ *(sau đây gọi là Đề án 06)* là cơ sở quan trọng trong xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Nhận thức rõ được vị trí, vai trò của Đề án đối với công tác tư pháp, Ban cán sự đảng, Đảng ủy và Lãnh đạo Bộ Tư pháp đã quyết liệt trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, đồng thời, chủ động phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện Đề án 06, góp phần vào việc thực hiện chủ trương chung của Chính phủ và các địa phương trong công cuộc cải cách thủ tục hành chính (TTHC), chuyển đổi số.

Tại Hội nghị sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và triển khai công tác 6 tháng cuối năm 2023, Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Bộ Tư pháp *(sau đây gọi là Tổ công tác Đề án 06 của Bộ)* xin báo cáo chuyên đề: ***Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trong lĩnh vực quản lý của Bộ Tư pháp và một số nội dung cần lưu ý trong thời gian tới***như sau:

1. **CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

 Xác định ý nghĩa và tầm quan trọng của Đề án 06, để kịp thời triển khai nhiệm vụ của Đề án 06, trong 6 tháng đầu năm 2023, Bộ Tư pháp đã ban hành **04** **Kế hoạch** **công tác** liên quan đến Đề án 06 tại Bộ, gồm: **(i)** Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ năm 2023[[1]](#footnote-1); **(ii)** Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 05 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo *(sau đây gọi là Chỉ thị số 05)*[[2]](#footnote-2); **(iii)** Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2023 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử[[3]](#footnote-3) và **(iv)** Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát năm 2023 theo Quyết định số 704/QĐ-TCT ngày 09/5/2023 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật *(sau đây gọi là Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản QPPL)*.

 Bên cạnh đó, để tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06, Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp, Lãnh đạo Bộ Tư pháp đã ký ban hành các văn bản quán triệt, triển khai, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ đến các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp và Cục thi hành án các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cụ thể như sau:

 + Ngày 29/5/2023, Bộ Tư pháp đã ban hành Công văn số 2137/BTP-VP về việc quán triệt theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ về việc tháo gỡ các “điểm nghẽn” triển khai Đề án 06 tại Công văn số 452/TTg-KSTT của Thủ tướng Chính phủ.

+ Ngày 06/6/2023, Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp đã ban hành Công văn số 515/CV-BCS về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, theo đó đề nghị các đồng chí Bí thư cấp ủy, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; Người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Bộ Tư pháp; Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục THADS các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 05.

+ Ngày 05/7/2023, Bộ Tư pháp ban hành Công văn số 2793/BTP-VP về việc đôn đốc triển khai nhiệm vụ của Đề án 06 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ.

 Tổ công tác Đề án 06 của Bộ Tư pháp do Thứ trưởng Nguyễn Thanh Tịnh làm Tổ trưởng thường xuyên tổ chức các cuộc họp, làm việc với các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ, các bộ, ngành có liên quan và địa phương để triển khai các nhiệm vụ được giao theo tiến độ của lộ trình tại Đề án và các nhiệm vụ phát sinh. Bên cạnh đó, kết quả, tình hình triển khai thực hiện Đề án 06 được báo cáo tại các cuộc họp giao ban Lãnh đạo Bộ, giao ban Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ hàng tháng. Theo đó, Bộ Tư pháp đã ban hành nhiều Thông báo kết luận của Lãnh đạo Bộ có nội dung triển khai nhiệm vụ của Đề án 06, như: **(i)** Thông báo số 17/TB-BTP ngày 29/3/2023 về Kết luận của Bộ trưởng Lê Thành Long tại cuộc họp giao ban Lãnh đạo Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ tháng 02/2023, theo đó, Bộ trưởng phân công các Thứ trưởng phụ trách chỉ đạo các mảng nhiệm vụ liên quan đến Đề án 06, đồng thời giao các đơn vị thuộc Bộ tập trung thực hiện các nhiệm vụ cụ thể đảm bảo theo lộ trình của Đề án 06; **(ii)** Thông báo số 30/TB-BTP ngày 05/5/2023 về Kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Thanh Tịnh tại buổi làm việc với các đơn vị về việc kết nối các cơ sở dữ liệu (CSDL) của Bộ Tư pháp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về dân cư); **(iii)** Thông báo số 35/TB-BTP ngày 26/5/2023 về Kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Thanh Tịnh tại buổi làm việc với các đơn vị về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ triển khai Đề án 06 tại Bộ Tư pháp trong tháng 5, nhiệm vụ trọng tâm tháng 6/2023; **(iv)** Thông báo số 37/TB-BTP ngày 13/6/2023 về Kết luận của Bộ trưởng Lê Thành Long tại buổi làm việc của Lãnh đạo Bộ với các đơn vị thuộc Bộ về một số nhiệm vụ công tác ngày 02/6/2023, trong đó, Bộ trưởng yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị tập trung chỉ đạo đơn vị rà soát quy định liên quan đến nộp, xuất trình giấy tờ cư trú, thực thi nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 04/7/2017 của Chính phủ và các nội dung liên quan đến việc thí điểm tạo lập, cấp bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử phục vụ liên thông 2 nhóm TTHC liên quan đến đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử.

 Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, Bộ Tư pháp luôn bám sát, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương thực hiện, tổ chức Đoàn công tác liên ngành kiểm tra trực tiếp, đánh giá tình hình thực hiện thí điểm tại địa phương[[4]](#footnote-4). Nhờ sự chỉ đạo quyết liệt của Lãnh đạo Bộ Tư pháp, việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao về cơ bản vẫn đang đảm bảo tiến độ theo lộ trình của Đề án 06 và yêu cầu của Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ.

 **II.** **KẾT QUẢ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN 06 TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM**

Theo Kế hoạch của Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ năm 2023[[5]](#footnote-5), Bộ Tư pháp có **05** **nhiệm vụ trọng tâm**, cụ thể như sau:

 **1.** **Về nhiệm vụ rà soát và xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật triển khai Đề án số 06**

Thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) theo yêu cầu tại Đề án 06, Chỉ thị số 05/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 315/TCTTKĐA của Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ, Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan hoàn thành các nhiệm vụ rà soát văn bản được giao, theo đó, ngày 31/3/2023, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số 99/BC-BTP gửi Thủ tướng Chính phủ và Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà về kết quả rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL để triển khai Đề án 06. Tại Báo cáo số 99/BC-BTP, Bộ Tư pháp đã kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ: **(i)** Chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ căn cứ kết quả rà soát văn bản đã thực hiện, tiếp tục nghiên cứu kỹ các vấn đề vướng mắc, bất cập, không còn phù hợp đã được phát hiện cùng với các quy định pháp luật khác có liên quan để đánh giá tổng thể, bảo đảm tính đồng bộ, khả thi, tránh khoảng trống pháp luật; trên cơ sở đó, tập trung xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời các văn bản QPPL theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL. Đối với những vấn đề chưa thống nhất, đề nghị các bộ, cơ quan phối hợp với Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản QPPL để thống nhất phương án xử lý, báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền; **(ii)** Phân công Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản QPPL theo dõi, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ xử lý, kiến nghị xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL đã thực hiện; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tổng hợp, đánh giá tổng thể kết quả rà soát văn bản QPPL triển khai Đề án 06 đã thực hiện thời gian qua và tiếp tục thực hiện rà soát bổ sung các văn bản QPPL phục vụ triển khai hiệu quả, toàn diện hơn các mục tiêu cụ thể của Đề án 06.

Bên cạnh đó, thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ về việc rà soát, xử lý kết quả rà soát của các Bộ, ngành phục vụ triển khai Đề án 06[[6]](#footnote-6), Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy QPPL do Bộ trưởng Bộ Tư pháp làm Tổ trưởng đã ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Tổ công tác, trong đó có nhiệm vụ *“Tổ chức rà soát, cho ý kiến độc lập và đề xuất giải pháp xử lý văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai Đề án 06”*. Trên cơ sở đó, Bộ Tư pháp với vai trò là cơ quan thường trực của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản QPPL đã ban hành tài liệu hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ rà soát, xử lý văn bản phục vụ triển khai Đề án 06 (Công văn số 2367/TCT ngày 09/6/2023)[[7]](#footnote-7) và công văn số 2788/BTP-KTrVB ngày 05/7/2023 về việc thực hiện rà soát văn bản QPPL theo Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi).

Để thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản QPPL có hiệu quả, từ ngày 28/6/2023 đến ngày 05/7/2023, Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các thành viên Nhóm thường trực của Tổ công tác (Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ) và các cơ quan, đơn vị liên quan **tổ chức 08 cuộc họp** cho ý kiến về kết quả rà soát và đề xuất xử lý văn bản của **14 bộ, cơ quan ngang bộ[[8]](#footnote-8)** theo từng lĩnh vực, nhóm lĩnh vực quản lý nhà nước.

Theo Kế hoạch, Tổ công tác sẽ tiếp tục tổng hợp, nghiên cứu, cho ý kiến đối với kết quả rà soát, đề xuất xử lý văn bản phục vụ triển khai Đề án 06 của các bộ, ngành, địa phương theo hướng dẫn tại Công văn số 2367/TCT và dự kiến sẽ tổ chức các cuộc họp liên ngành, đoàn khảo sát, hội thảo lấy ý kiến chuyên gia và lấy ý kiến thường trực Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ về nội dung này trong tháng 7 và tháng 8/2023. Trên cơ sở đó, Bộ Tư pháp sẽ tổng hợp, hoàn thiện Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, cho ý kiến độc lập, đề xuất biện pháp xử lý văn bản, trình Lãnh đạo Chính phủ theo chỉ đạo, đồng thời cũng sẽ tiếp tục cập nhật, tổng hợp, tổ chức cho ý kiến độc lập đối với kết quả rà soát văn bản của các bộ, ngành, địa phương phát sinh sau thời điểm báo cáo (nếu có).

**2.** **Về nhiệm vụ tổng hợp, đưa vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh và đôn đốc thực hiện chương trình xây dựng luật, pháp lệnh để triển khai thực hiện Đề án 06**

Trong 06 tháng đầu năm 2023, Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành tham mưu, rà soát, tổng hợp và lập đề nghị của Chính phủ về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, điều chỉnh năm 2023, theo đó đã tham mưu, xây dựng **06** **Tờ trình** về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023 trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được Quốc hội thông qua tại đợt 1 Kỳ họp thứ 5[[9]](#footnote-9); trong đó, **có nhiều dự án luật trực tiếp triển khai Đề án 06** *(gồm:* ***(i)*** *dự án Luật Khám bệnh, chữa bệnh (sửa đổi) đã được bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023, Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp bất thường lần thứ 2 tháng 01/2023;* ***(ii)*** *Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và* *dự án Luật Căn cước công dân (sửa đổi) đã được bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023;* ***(iii)*** *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược được đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024 trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 7, thông qua tại Kỳ họp thứ 8)* **và các dự án luật liên quan đến việc ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử** *(Luật lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, Luật Công đoàn, Luật Công chứng, Luật việc làm, Luật tư pháp người chưa thành niên…)*.

Bên cạnh đó, có **07** dự án đã được Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan nghiên cứu để lập đề nghị xây dựng trong thời gian tới *(Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Luật Cư trú; Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; Luật Luật sư; Luật THADS; Luật Bảo hiểm y tế; Luật nghĩa vụ quân sự)*.

Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 805/QĐ-TTg ngày 06/7/2023 phân công cơ quan chủ trì soạn thảo và thời hạn trình các dự án luật được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023 và các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024.

**3.** **Về nhiệm vụ thực hiện cấp bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử trên Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử**

Thực hiện Chỉ thị số 05 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại Thông báo số 36/TB-VPCP ngày 19/02/2023 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp đã thực hiện nâng cấp, bổ sung tính năng tạo lập bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử của Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung, gửi cho Phần mềm dịch vụ công liên thông, thực hiện liên thông 2 nhóm TTHC: ***(1)*** *Đăng ký khai sinh -Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi;* ***(2)*** *Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng*. Trong quá trình triển khai thực hiện quy trình liên thông, Bộ Tư pháp đã tích cực phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an và các Bộ, ngành (Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Lao động Thương binh và xã hội) trong việc nghiên cứu, góp ý quy trình; phối hợp điều chỉnh Phần mềm Đăng ký và quản lý hộ tịch dùng chung nhằm đáp ứng yêu cầu đối với Quy trình thực hiện liên thông điện tử đối với 02 nhóm TTHC nêu trên.

Ngày 17/4/2023, Bộ Tư pháp đã triển khai thí điểm sử dụng bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử phục vụ liên thông TTHC trên địa bàn thành phố Hà Nội và tỉnh Hà Nam. Trong quá trình thí điểm, Bộ Tư pháp luôn bám sát, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương thực hiện[[10]](#footnote-10) và tổ chức Đoàn khảo sát liên ngành (do Thứ trưởng Nguyễn Thanh Tịnh làm Trưởng đoàn) kiểm tra trực tiếp, đánh giá tình hình sử dụng bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử phục vụ liên thông 2 nhóm TTHC tại thành phố Hà Nội, tỉnh Hà Nam. Qua đó, Bộ Tư pháp nhận thấy, việc sử dụng bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan/đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện và mang lại nhiều kết quả tích cực. Theo đó, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ liên thông, giảm bớt thời gian tác nghiệp của cán bộ cơ sở khi giải quyết TTHC, hạn chế tối đa nhầm lẫn, giảm thời gian, chi phí sao chụp, thiết lập hồ sơ so với thực hiện các thủ tục đơn lẻ, tạo thuận lợi cho người dân.

Sau thời gian thực hiện thí điểm, trên cơ sở những vướng mắc của địa phương trong quá trình thực hiện, Bộ Tư pháp đã hoàn thiện biểu mẫu bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử theo yêu cầu (có nội dung đầy đủ như bản giấy, có QRCode, chữ ký số); chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện chức năng tạo lập bản điện tử bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử của Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung, gửi cho Phần mềm dịch vụ công liên thông, thực hiện liên thông 2 nhóm thủ tục hành chính và phối hợp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ **triển khai mở rộng trên toàn quốc từ ngày 10/7/2023** theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết 97/NQ-CP ngày 08/7/2023. Đồng thời, để thống nhất về nội dung, hình thức, bảo đảm giá trị pháp lý, Bộ Tư pháp đã xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung quy định có liên quan đến biểu mẫu bản điện tử giấy tờ hộ tịch của Thông tư số 01/2022/TT-BTP[[11]](#footnote-11).

Bên cạnh đó, để các địa phương chuẩn bị tốt điều kiện về kỹ thuật, thiết bị và nhân lực triển khai việc liên thông TTHC, ngày 30/6/2023, Bộ Tư pháp đã có Công văn số 2721/BTP-HTQTCT gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị chỉ đạo chuẩn bị sẵn sàng về hạ tầng, kỹ thuật, bố trí trang thiết bị cần thiết để thực hiện ký số bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử (USB ký số), đồng thời đã cùng tham gia phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Việt Nam tổ chức tập huấn trực tuyến cho các địa phương về nghiệp vụ triển khai 02 nhóm TTHC liên thông nêu trên.

**4. Về việc triển khai số hóa sổ hộ tịch** **và đăng ký hộ tịch trực tuyến**

Xác định việc số hóa dữ liệu lịch sử đóng vai trò quan trọng trong việc hoàn thiện CSDL hộ tịch điện tử, để triển khai thực hiện Nghị định số 87/2020/NĐ-CP[[12]](#footnote-12), Bộ Tư pháp ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, đôn đốc, đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tạo điều kiện, đẩy nhanh tiến độ số hóa sổ hộ tịch thực và văn bản giải đáp khó khăn, vướng mắc của địa phương trong quá trình thực hiện số hóa[[13]](#footnote-13). Trên cơ sở chỉ đạo hướng dẫn của Bộ Tư pháp, đến nay, hầu hết các địa phương đã ban hành Kế hoạch thực hiện số hóa sổ hộ tịch. Theo thống kê, đã có **49 tỉnh/thành phố** đã thực hiện số hóa sổ hộ tịch, cập nhật vào CSDL hộ tịch điện tử toàn quốc trên **32 triệu dữ liệu** hộ tịch (riêng thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện số hóa xong cơ bản các dữ liệu hộ tịch lịch sử (gần 12 triệu dữ liệu); đã rà soát, đối chiếu, phê duyệt chuyển vào CSDL hộ tịch điện tử toàn quốc gần **11 triệu dữ** liệu; hiện còn khoảng 60 triệu dữ liệu cần số hóa.

Bên cạnh đó, đối với việc triển khai đăng ký hộ tịch trực tuyến, Bộ Tư pháp hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai tích hợp, cung cấp các thủ tục đăng ký hộ tịch trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công cấp tỉnh *(nay là Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh)*, đặc biệt là các thủ tục đăng ký hộ tịch thiết yếu, quan trọng và cần thiết, như đăng ký khai sinh, đăng ký hộ khẩu và đăng ký thường trú. Đến nay, **63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương** đã triển khai đăng ký khai sinh, kết hôn, khai tử trực tuyến và kết nối liên thông dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp, giúp dữ liệu được đồng bộ, thống nhất, giảm thời gian tác nghiệp cho công chức làm công tác hộ tịch. Ngày 10/3/2023, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 309/QĐ-BTP về việc ban hành Quy trình giải quyết TTHC: Đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến.

Các kết quả nêu trên đã và đang góp phần cải cách mạnh mẽ các TTHC trong lĩnh vực hộ tịch, đổi mới phương thức đăng ký hộ tịch, tạo thuận lợi, rút ngắn thời gian thực hiện TTHC, bảo đảm thực hiện tốt hơn quyền đăng ký hộ tịch của người dân, đặc biệt là quyền khai sinh cho trẻ em; cung cấp dữ liệu xây dựng CSDL hộ tịch điện tử và CSDLQG về dân cư, từng bước nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về dân cư, góp phần đẩy mạnh xây dựng Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số giai đoạn 2022 – 2030.

**5.** **Về việc kết nối phần mềm nghiệp vụ trong các lĩnh vực: quốc tịch, lý lịch tư pháp, trợ giúp pháp lý, thi hành án dân sự với CSDLQG về dân cư**

 Để triển khai nhiệm vụ có hiệu quả, trong 6 tháng đầu năm, các đơn vị chuyên môn của Bộ Tư pháp đã tổ chức các cuộc họp, trao đổi, thống nhất với đơn vị chuyên môn của Bộ Công an. Tính đến thời điểm hiện tại, về cơ bản đã xác định phạm vi kết nối, khai thác dữ liệu dân cư. Đối với việc kết nối làm giàu CSDLQG về dân cư, Cục C06 đã xác định nội dung khai thác thông tin về quốc tịch, không khai thác thông tin về trợ giúp pháp lý, chưa xác định được nội dung khai thác thông tin về thi hành án dân sự và lý lịch tư pháp.

 Hiện, các đơn vị chuyên môn của Bộ Tư pháp đang tiếp tục thống nhất nội dung kết nối, chia sẻ giữa các phần mềm nghiệp vụ với CSDLQG về dân cư, trên cơ sở đó sẽ nghiên cứu, điều chỉnh các CSDL, phần mềm để kết nối, chia sẻ với CSDLQG về dân cư theo lộ trình năm 2023.

**II. NHỮNG KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN LƯU Ý TRONG THỜI GIAN TỚI**

**1. Khó khăn, hạn chế:**

Bên cạnh những kết quả đã và đang làm trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06, vẫn còn tồn tại những khó khăn, hạn chế, tiềm ẩn nhiều nguy cơ bất khả thi, không đảm bảo tiến độ như mục tiêu Đề án đã đặt ra, cụ thể như sau:

 - *Việc thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật triển khai Đề án số 06* là nhiệm vụ có phạm vi rộng, chuyên môn sâu và phức tạp; số lượng văn bản cần rà soát lớn và phải căn cứ vào mục tiêu, nội dung của Đề án 06 và quy định của Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi) và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi sang môi trường điện tử. Đây là những vấn đề mới, gắn với sự thay đổi môi trường làm việc trong tương lai và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, liên quan đến mọi lĩnh vực quản lý nhà nước và hoạt động kinh tế - xã hội của đất nước, đòi hỏi có sự tham gia tích cực, đồng bộ, kịp thời của các bộ, ngành, địa phương trong nghiên cứu, đánh giá rà soát và xử lý VBQPPL.

 *- Việc cấp bản điện tử Giấy khai sinh và Trích lục khai tử phục vụ liên thông 02 nhóm TTHC:* Hạ tầng kỹ thuật, kết nối hệ thống chưa thực sự đồng bộ, thông suốt; nhu cầu thực tế của người dân thực hiện TTHC trực tuyến nói chung, thực hiện liên thông 2 nhóm TTHC liên quan đến đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử nói riêng chưa cao; kỹ năng sử dụng mạng, DVC trực tuyến của người dân chưa thành thạo dẫn đến công chức Tư pháp - Hộ tịch buộc phải đầu tư thời gian hướng dẫn, hỗ trợ, thậm chí làm thay người dân như: tạo tài khoản, kiểm tra thông tin sim chính chủ, scan (chụp) tài liệu, hướng dẫn kê khai hồ sơ đăng ký thường trú, xóa thường trú, trợ cấp mai táng phí…

 - *Việc xây dựng và kết nối CSDL* ở một số địa phương còn chậm mặc dù Bộ Tư pháp đã có nhiều văn bản hướng dẫn, đôn đốc, thực hiện; một số địa phương chưa chủ động, quyết liệt và quan tâm đúng mức đến triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06; việc phối hợp giữa các Sở/ngành (Công an, Sở Tư pháp; Sở Thông tin và Truyền thông và Văn phòng Ủy ban) còn hạn chế, chưa thường xuyên trao đổi để tháo gỡ vướng mắc.

 - *Về nhân lực và nguồn lực*, khối lượng công việc nói chung và Đề án 06 nói riêng ngày càng tăng, đồng thời, yêu cầu chất lượng, tiến độ thực hiện nhiệm vụ ngày càng cao, do đó, cần phải có nhân lực chuyên trách thực hiện nhiệm vụ 06 tuy nhiên biên chế khôn được bổ sung. Do đó, hiện tại, đầu mối thực hiện các mảng nhiệm vụ của Đề án 06 đa phần là kiêm nhiều lĩnh vực hoặc một số đơn vị do không bố trí được công việc chuyên môn nên không có đầu mối cố định, khiến việc thực hiện nhiệm vụ đôi lúc bị phân tán. Nhân lực thực hiện các công tác liên quan lĩnh vực hộ tịch, LLTP còn khó khăn, cả về số lượng và chất lượng, thường xuyên thay đổi tại một số địa phương; việc nghiên cứu tài liệu hướng dẫn của Bộ của một số công chức hộ tịch còn hạn chế ảnh hưởng đến công tác vận hành các phần mềm, cơ sở dữ liệu...

**2. Một số nội dung cần lưu ý để triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 trong thời gian tới:**

Để hoàn thành mục tiêu của Đề án 06, Bộ Tư pháp đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương cần phải quyết tâm, sâu sát hơn nữa trong công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện, đặc biệt, trong quá trình triển khai nhiệm vụ cần lưu ý một số nội dung sau:

*Thứ nhất,* nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về ý nghĩa, vai trò của Đề án 06 là tiền đề để thực hiện chuyển đổi số quốc gia nói chung và kế hoạch chuyển đổi số trong ngành Tư pháp nói riêng. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cần coi hoạt động liên quan đến Đề án 06 và chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, ưu tiên lãnh đạo, chỉ đạo và bố trí nguồn lực thực hiện.

*Thứ hai,* tổ chức pháp chế các bộ, ngành và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần phát huy trách nhiệm trong tham mưu và chủ trì thực hiện rà soát, xử lý VBQPPL, đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án 06 và thực hiện Luật Giao dịch điện tử theo hướng dẫn của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát VBQPPL.

*Thứ ba,* trong thời gian tới, lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương có liên quan cần tập trung tăng cường theo dõi, thực hiện bám sát yêu cầu theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành liên quan để triển khai thực hiện Quy trình liên thông 02 nhóm TTHC liên quan đến đăng ký khai sinh, khai tử trên phạm vi toàn quốc theo tiến độ.

Đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm đầu tư hạ tầng, kỹ thuật, bố trí trang thiết bị cần thiết để thực hiện ký số bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử (USB ký số); tiếp tục tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho công chức tư pháp – hộ tịch và các công chức, viên chức liên quan đến 02 nhóm TTHC liên thông trên cơ sở hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương. Đồng thời, tổ chức triển khai Đề án “Thí điểm liên thông dữ liệu cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử, thông tin tử vong để thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trên môi trường điện tử” theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

*Thứ tư,* trên cơ sở các quyết định công bố TTHC của Bộ Tư pháp, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sớm hoàn thành việc công bố TTHC thực hiện tại địa phương theo yêu cầu tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện TTHC, cung cấp DVC, trong đó thể hiện rõ việc khai thác thông tin công dân tư CSDLQG về dân cư; trường hợp không thể khai thác được thì mới sử dụng các phương thức khác quy định tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022.

*Thứ năm,* để hoàn thành mục tiêu Đề án 06 đề ra, cần nhất là phải có sự phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước với người dân; giữa bộ, ngành với địa phương. Do đó, các bộ, ngành, địa phương phải đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, phối hợp hướng dẫn người dân trong việc nhận thức và ứng dụng công nghệ thông tin trong giai đoạn đất nước đang hướng tới xây dựng Chính phủ điện tử, cùng với đó là tăng cường huy động các nguồn lực tại chỗ để hỗ trợ người dân thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

*Thứ sáu,* các bộ, ngành, địa phương cần có giải pháp về nguồn nhân lực thực hiện Đề án 06, nhất là nhân lực chuyên trách thực hiện nhiệm vụ 06 để thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả, nhất là với các vị trí đầu mối. Bên cạnh đó, cần có sự quan tâm, động viên kịp thời đối với nguồn nhân lực này để tạo động lực và tăng trách nhiệm từ mỗi cá nhân, tập thể trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là nội dung chuyên đề:***“Tình hình triển khai Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trong lĩnh vực quản lý của Bộ Tư pháp và một số nội dung cần lưu ý trong thời gian tới”***phục vụ Hội nghị sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và triển khai công tác 6 tháng cuối năm 2023./.

 - **VĂN PHÒNG BỘ** -

1. Quyết định số 148/QĐ-BTP ngày 09/02/2023. [↑](#footnote-ref-1)
2. Quyết định số 522/QĐ-BTP ngày 07/4/2023. [↑](#footnote-ref-2)
3. Quyết định số 49/QĐ-BTP ngày 17/01/2023. [↑](#footnote-ref-3)
4. Đoàn công tác do Thứ trưởng Nguyễn Thanh Tịnh -Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Bộ Tư pháp làm Trưởng đoàn, thành viên tham dự có đại diện: Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ, C06 – Bộ Công an; BHXH Việt Nam; Cục HTQTCT, Cục CNTT, Văn phòng Bộ Tư pháp. [↑](#footnote-ref-4)
5. Theo Chỉ thị số 05 và Công văn số 209/TCTTKĐA ngày 01/2/2023 của Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ về xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm 2023 của các Bộ, ngành, địa phương. [↑](#footnote-ref-5)
6. Gồm: (1) Ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Công văn số 6008/VPCP-KSTT ngày 13/9/2022 về việc kết quả rà soát triển khai định danh và xác thực điện tử (theo Báo cáo số 205/BC-BTP ngày 22/8/2022 của Bộ Tư pháp); (2) Ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Công văn số 2893/VPCP-KSTT ngày 26/4/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc rà soát, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật triển khai Đề án 06 (theo Báo cáo số 99/BC-BTP ngày 31/3/2023 của Bộ Tư pháp). [↑](#footnote-ref-6)
7. Tài liệu hướng dẫn cũng đồng thời được đăng tải công khai tại địa chỉ truy cập: [*https://moj.gov.vn/pakn/tintuc/Pages/huong-dan-ra-soat.aspx*](https://moj.gov.vn/pakn/tintuc/Pages/huong-dan-ra-soat.aspx)). Thời hạn gửi Báo cáo kết quả rà soát văn bản của bộ, ngành, địa phương về Bộ Tư pháp **chậm nhất ngày 15/7/2023** để Tổ công tác tổng hợp, cho ý kiến độc lập, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. [↑](#footnote-ref-7)
8. Gồm: **(1)** Bộ Tài nguyên và Môi trường; **(2)** Bộ Xây dựng; **(3)** Bộ Giao thông vận tải: **(4)** Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; **(5)** Bộ Khoa học và Công nghệ; **(6)** Bộ Quốc phòng; **(7)** Bộ Y tế; **(8)** Bộ Ngoại giao; **(9)** Bộ Tư pháp; **(10)** Bộ Giáo dục và đào tạo; **(11)** Bộ Thông tin và truyền thông; **(12)** Bộ Kế hoạch và Đầu tư; **(13)** Bộ Tài chính; **(14)** Ngân hành nhà nước Việt Nam. [↑](#footnote-ref-8)
9. Nghị quyết số 89/2023/QH15 ngày 02/6/2023 về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023. [↑](#footnote-ref-9)
10. Ngày 26/4/2023, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực có Công văn số 455/HTQTCT-HT gửi Sở Tư pháp thành phố Hà Nội và Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam đề nghị quán triệt, chỉ đạo các cơ quan đăng ký hộ tịch trên địa bàn triển khai thực hiện việc thí điểm theo đúng Tài liệu hướng dẫn do Bộ Tư pháp cung cấp. [↑](#footnote-ref-10)
11. Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến. [↑](#footnote-ref-11)
12. Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến. [↑](#footnote-ref-12)
13. Như: Công văn số 849/BTP-HTQTCT ngày 10/3/2023 về việc hướng dẫn số hóa sổ hộ tịch gửi UBND và Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau; Cồng văn 285/BTP-HTQTCT ngày 02/02/2023về việc hướng dẫn số hóa sổ hộ tịch gửi UBND và Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế…. [↑](#footnote-ref-13)